

Số: 195 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty TNHH Le Long Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 298/QĐ-TTr ngày 06/7/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 22/7/2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN) tại Công ty TNHH Le Long Việt Nam; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 11/8/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty TNHH Le Long Việt Nam (sau đây gọi là Công ty).
- Trụ sở chính: số 40 Bà Chánh Thâu, khu phố 2, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.
- Chi nhánh:
 - + Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: số 48A, An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).
 - + Chi nhánh tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (địa chỉ: Cụm công nghiệp Đức Mỹ, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An).
- Số điện thoại: 02723872213.
- Loại hình doanh nghiệp: doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1100102656 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 30/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 16/6/2022.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất pin và ắc-quy
- Tài khoản ngân hàng: số tài khoản 81708387 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Hồ Chí Minh.



2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN

2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động Công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 3.120 người.
- Đã ký hợp đồng lao động (HĐLĐ) với 3.038/3.038 người thuộc đối tượng phải ký HĐLĐ, trong đó:
 - + HĐLĐ xác định thời hạn dưới 01 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 1.485 người;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 1.553 người.
- Hợp đồng thử việc: 82 người.
- Hợp đồng học nghề, tập nghề: 0 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động là người nước ngoài: 30 người đã được cấp giấy phép lao động và còn thời hạn.
- Số lao động bị mất việc làm từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: không phát sinh.
- Số lao động thôi việc từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 764 người, Công ty đã trả đủ tiền trợ cấp thôi việc cho 41 người lao động đủ điều kiện được hưởng với tổng số tiền là 466.419.355 đồng.
- Kiểm tra 05 HĐLĐ, nội dung HĐLĐ ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên (HĐLĐ số 015.05.2023 của lao động Nguyễn Thị Kim Liên, sinh ngày 17/02/1982; HĐLĐ số 038.06.2023 của lao động Thạch Minh Long, sinh ngày 01/01/1994; HĐLĐ số 013.06.2023 của lao động Nguyễn Kim Thê, sinh ngày 01/01/1991; HĐLĐ số 027.05.2023 của lao động Phạm Thị Phương Dung, sinh ngày 26/3/1995; HĐLĐ số 035.05.2023 của Phạm Chí An, sinh ngày 30/5/1987): mục chức danh chuyên môn ghi “công nhân”; chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...) ghi “theo quy định của Luật lao động Việt Nam”; dụng cụ được cấp phát ghi “phù hợp với công việc được giao”; được trang bị bảo hộ lao động ghi “phù hợp với yêu cầu công việc”.
- Công ty chưa thực hiện thu hồi giấy phép lao động của 02 người lao động nước ngoài để nộp lại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trong 15 ngày kể từ ngày giấy phép lao động hết hiệu lực (ông Wu Sheng Ping, số giấy phép lao động 031420, ngày hết hạn giấy phép lao động và chấm dứt HĐLĐ là ngày 08/02/2022; ông Tu Hung Yu, số giấy phép lao động 092322, ngày hết hạn giấy phép lao động và chấm dứt HĐLĐ là ngày 17/01/2023).

- Đã báo cáo tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An; đã thông báo tình hình thay đổi lao động cho BHXH huyện Bến Lức.

- Đã lập sổ quản lý lao động bản điện tử.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 3.038 người; số lao động đã tham gia: 3038 người;

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 3.008 người (30 người lao động là người nước ngoài không thuộc đối tượng tham gia BHTN); số lao động đã tham gia: 3.008 người.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 82 người thử việc.

- Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động.

- Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.2. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

2.2.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 4.673.000 đồng/tháng.

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: phụ cấp chức vụ, phụ cấp độc hại.

- Các khoản bổ sung khác được trả hằng tháng vào lương cho người lao động: tiền lương công việc chuyên môn đã xác định được mức tiền cụ thể cùng mức lương trong HĐLĐ; khoản tiền bổ sung đánh giá năng suất gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc của người lao động.

- Các khoản hỗ trợ: hỗ trợ nhà ở.

- Các hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: theo thời gian (theo tháng).

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

- Công ty đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHTN cho 30 người lao động là người nước ngoài.

2.2.2. Việc trích đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bao gồm: mức lương ghi trong HĐLĐ, phụ cấp chức vụ, tiền lương công việc chuyên môn, phụ cấp độc hại.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bao gồm: khoản tiền bổ sung đánh giá năng suất, tiền hỗ trợ nhà ở.

2.3. Việc nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

- Tình hình nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: Công ty đã đóng hết tháng 6/2023, cụ thể:

+ Số tiền phải đóng: 106.737.575.6936 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 106.737.575.6936 đồng;

+ Số tiền chậm đóng: 0 đồng.

- Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: không phát sinh.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 1.161 lượt người với tổng số tiền là 4.465.034.662 đồng, cụ thể:

+ Chế độ ốm đau: 745 lượt người với tổng số tiền là 697.644.477 đồng;

+ Chế độ thai sản: 376 lượt người với tổng số tiền là 3.674.414.185 đồng;

+ Chế độ dưỡng sức: 40 lượt người với tổng số tiền là 92.976.000 đồng;

+ Chế độ TNLĐ - BNN: không phát sinh;

+ Chế độ hưu trí: không phát sinh;

+ Chế độ tử tuất: không phát sinh.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng Công ty chưa chi trả: không phát sinh.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng chưa được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 0 người.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng Công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: 0 người.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Đã ký kết HĐLĐ với 3.038/3.038 người thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ.

3.1.2. Đã báo cáo tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An và thông báo với BHXH huyện Bến Lức.

3.1.3. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 3.038/3.038 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.4. Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

3.1.5. Đã trả đủ tiền trợ cấp thôi việc cho 41 người lao động đủ điều kiện hưởng với tổng số tiền là 466.419.355 đồng.

3.1.6. Đã lập sổ quản lý lao động theo quy định.

3.1.7. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHTN cho 30 người lao động là người nước ngoài.

3.1.8. Đã áp dụng mức lương tối thiểu là 4.673.000 đồng/tháng không thấp hơn mức lương tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ.

3.1.9. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động làm căn cứ trả lương cho người lao động.

3.1.10. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là mức lương ghi trong HĐLĐ và phụ cấp chức vụ, tiền lương công việc chuyên môn, phụ cấp độc hại.

3.1.11. Đã đóng đủ số tiền phải đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho cơ quan BHXH tỉnh Long An.

3.1.12. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 1.161 lượt người với tổng số tiền là 4.465.034.662 đồng.

3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

3.2.1. HĐLĐ đã giao kết với 05 người lao động (Nguyễn Thị Kim Liên, sinh ngày 17/02/1982; Thạch Minh Long, sinh ngày 01/01/1994; Nguyễn Kim Thê, sinh ngày 01/01/1991; Phạm Thị Phương Dung, sinh ngày 26/3/1995; Phạm Chí An, sinh ngày 30/5/1987) ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên, cụ thể: mục chức danh chuyên môn ghi “công nhân”; chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...) ghi “theo quy định của Luật lao động Việt Nam”; dụng cụ được cấp phát ghi “phù hợp với công việc được giao”; được trang bị bảo hộ lao động ghi “phù hợp với yêu cầu công việc” là chưa đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3.2.2. Chưa thực hiện thu hồi giấy phép lao động của 02 người lao động nước ngoài để nộp lại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trong 15 ngày kể từ ngày giấy phép lao động hết hiệu lực (ông Wu Sheng Ping, số giấy phép lao động 031420, ngày hết hạn giấy phép lao động và chấm dứt HĐLĐ là ngày 08/02/2022; ông Tu Hung Yu, số giấy phép lao động 092322,

ngày hết hạn giấy phép lao động và chấm dứt HĐLĐ là ngày 17/01/2023) theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

3.2.3. Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm, thiếu sót như sau:

- Khắc phục ngay thiếu sót nêu tại điểm 3.2.2 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này.

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 3.2.1 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này và rà soát, ký phụ lục hợp đồng với người đã được ký HĐLĐ đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 3.2.3 khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra định kỳ khi có phát sinh.

- Niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Công ty ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, Công ty báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị (kèm các tài liệu chứng minh) về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Công ty (để t/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Long An (để p/h);
- BHXH tỉnh Long An (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTTr, hồ sơ TTTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiên Tùng